

**TỜ TRÌNH**

**Thông qua dự thảo Nghị quyết quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

Căn cứ Khoản 5, Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT**

Từ năm 2011, mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 36/2018/TT-BTC hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (bãi bỏ Thông tư số 139/2010/TT-BTC). Theo đó, tại Khoản 5, Điều 8 quy định “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương*”. Về cơ bản các nội dung chi và mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC được cụ thể hóa theo quy định tại các Thông tư của Bộ, ngành, Trung ương và các quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, hiện còn hiệu lực thi hành và địa phương đang thực hiện; riêng về mức chi thù lao cho giảng viên, báo cáo viên (điểm a, Khoản 2, Điều 5 Thông tư số 36/2018/TT-BTC) quy định mức chi tối đa là 2.000.000 đồng/người/buổi tùy theo chất lượng, trình độ của giảng viên, báo cáo viên. Vì vậy, cần quy định cụ thể một số mức chi theo từng đối tượng, trình độ giảng viên, báo cáo viên phù hợp với yêu cầu chất lượng các khóa bồi dưỡng và tình hình thực tế của địa phương.

Nghị quyết này quy định bao gồm cả hội nghị tập huấn nghiệp vụ, các lớp phổ biến, quán triệt triển khai cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước (điểm a, Khoản 1, Điều 3) bởi vì: Khoản 1, Điều 12 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức chi thù lao cho giảng viên, báo cáo viên thực hiện theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC, theo đó tại điểm đ, Khoản 2, Điều 4 Nghị quyết số 22/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bồi dưỡng giảng viên, báo cáo viên đối với các cuộc họp tập huấn nghiệp vụ, các lớp phổ biến, quán triệt triển khai cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước theo mức chi quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC nhưng Thông tư này đã được Thông tư số 36/2018/TT-BTC thay thế.

Do đó, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết và phù hợp với quy định.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM**

### **1. Mục đích**

Nhằm ban hành chế độ hỗ trợ và thực hiện thống nhất về mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

### **2. Quan điểm**

Quá trình nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo tuân thủ trình tự, thủ tục của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG**

Thực hiện Công văn số 248/HĐND-TT ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất xây dựng Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; tổng hợp ý kiến, hoàn chỉnh dự thảo, thông qua thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo.

Đến nay, Nghị quyết quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã hoàn chỉnh và đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN**

### **1. Bố cục:** Nghị quyết gồm 7 điều.

## 2. Nội dung cơ bản

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức trong nước

Điều 3. Mức chi đối với cơ sở tổ chức bồi dưỡng cán bộ, công chức trong nước

Điều 4. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Điều 5. Nguồn kinh phí

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị.

*Hồ sơ gửi kèm: (1) Dự thảo nghị quyết; (2) báo cáo thẩm định; (3) báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý; (5) văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị./.*

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT.HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- PVP Trần Văn Trung;
- NC (Ng05-VBQPPL), TP TH;
- Lưu: VT. Tr 10/7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hồng Quân**

Số: /2019/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng năm 2019

**DỰ THẢO LẦN 5**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng  
cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Nghị quyết này quy định một số mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức và đơn vị được giao tổ chức các lớp bồi dưỡng trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

b) Những đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo, khuyến khích đào tạo theo Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này.

**2. Đối tượng áp dụng**

Áp dụng cho các đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 1 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

## **Điều 2. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức trong nước**

Cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức được sử dụng kinh phí trong dự toán hàng năm để chi cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức với nội dung và mức chi như sau:

1. Cán bộ, công chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng được chi hỗ trợ 100% đối với các chi phí dịch vụ đào tạo theo hóa đơn của cơ sở đào tạo hoặc hợp đồng ký kết (nếu có); kinh phí mua tài liệu học tập bắt buộc theo chứng từ, hóa đơn hợp pháp.

2. Hỗ trợ một phần tiền ăn trong thời gian đi học tập trung; hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết); hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ (trong trường hợp cơ sở đào tạo không bố trí được chỗ nghỉ); hỗ trợ cho cán bộ, công chức là nữ, là người dân tộc thiểu số do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị căn cứ vào khả năng kinh phí được giao trong dự toán hàng năm quyết định mức chi nhưng không vượt mức chi theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí.

## **Điều 3. Mức chi đối với cơ sở tổ chức bồi dưỡng cán bộ, công chức trong nước**

1. Căn cứ khả năng kinh phí được cấp thẩm quyền phân bổ hàng năm, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức quyết định các mức chi cụ thể cho phù hợp; đồng thời phải đảm bảo kinh phí để thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng cán bộ, công chức được cấp thẩm quyền giao và trong phạm vi dự toán được phân bổ; cụ thể như sau:

a) Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên (một buổi giảng được tính bằng 4 tiết học): Căn cứ yêu cầu chất lượng khóa bồi dưỡng (bao gồm cả hội nghị tập huấn nghiệp vụ, các lớp phổ biến, quán triệt triển khai cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước), thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức quyết định mức chi thù lao cho giảng viên, báo cáo viên (bao gồm cả thù lao soạn giáo án bài giảng) trên cơ sở thỏa thuận theo hợp đồng công việc phù hợp với chất lượng, trình độ của giảng viên, báo cáo viên, đảm bảo không vượt mức chi được quy định dưới đây:

Giáo sư, phó giáo sư, chuyên gia cao cấp, giảng viên cao cấp, chuyên viên cao cấp và tương đương không quá 2.000.000 đồng/người/buổi;

Tiến sĩ, giảng viên chính, chuyên viên chính và tương đương không quá 1.200.000 đồng/người/buổi;

Cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên và tương đương không quá 700.000 đồng/người/buổi.

b) Đối với giảng viên chuyên nghiệp làm nhiệm vụ giảng dạy trong các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

2. Phụ cấp tiền ăn, tiền phương tiện đi lại, tiền phòng nghỉ phòng nghỉ cho giảng viên thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí.

3. Các mức chi khác do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức căn cứ vào khả năng kinh phí được giao trong dự toán hàng năm quyết định mức chi theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

a) Chi dịch thuật; nước uống phục vụ lớp học; ra đề thi, coi thi, chấm thi; khen thưởng cho học viên đạt loại giỏi, loại xuất sắc;

b) Các khoản chi phí theo thực tế phục vụ trực tiếp lớp học; chi phí tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế; biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng mới; chỉnh sửa, bổ sung cập nhật chương trình, tài liệu bồi dưỡng; hoạt động quản lý trực tiếp các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp đào tạo, bồi dưỡng; các hoạt động phục vụ trực tiếp công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Thông tư số 36/2018/TT-BTC.

#### **Điều 4. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức**

Căn cứ khả năng tài chính của đơn vị và quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị quyết này; thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị.

#### **Điều 5. Nguồn kinh phí**

1. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp trên cơ sở kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền của địa phương phê duyệt đối với đơn vị tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và nguồn kinh phí được giao dự toán hàng năm đối với cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức; đóng góp của cán bộ, công chức, tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức được đảm bảo từ nguồn tài chính (nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên) của đơn vị sự nghiệp công lập, đóng góp của viên chức và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp**

Khi các văn bản quy định về chế độ, mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

#### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa IX, kỳ họp thứ Chín thông qua ngày ..... tháng ..... năm 2019 và có hiệu lực từ ngày ..... tháng ..... năm 2019./.

***Nơi nhận:***

- UBTV Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (BTP);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- BTT. UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, TP;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

## BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

### Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Sở Tư pháp nhận Công văn số 228/SNV-CCVC ngày 26/02/2019 của Sở Nội vụ về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị quyết và các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

#### 1. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng của văn bản

a) Phạm vi điều chỉnh (*Khoản 1, Điều 1 của văn bản dự thảo*): Dự thảo Nghị quyết đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh, phù hợp với thẩm quyền được giao tại khoản 5, Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Đồng thời, tại điểm c, khoản 1, Điều 1 quy định "*Những đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo, khuyến khích đào tạo theo Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND... không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này*". Tuy nhiên "*nhóm đối tượng theo Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017*" khi thực hiện nội dung tại "*điểm b khoản 1 Điều 2 của dự thảo văn bản*" thì có được hưởng "*mức chi bồi dưỡng*" không?. Vấn đề này, cơ quan chủ trì soạn thảo cần cân nhắc và rà soát lại để quy định cho chặt chẽ, đúng đối tượng thụ hưởng.

b) Đối tượng áp dụng (*Khoản 2, Điều 1 của văn bản dự thảo*): Dự thảo đã thể hiện rõ đối tượng áp dụng.

#### 2. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của Dự thảo

a) Về tính hợp hiến: Văn bản dự thảo "*Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau*" được ban hành trên cơ sở quy định tại khoản 5, Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và phù hợp với các nguyên tắc cơ bản của Hiến pháp năm 2013.



b) Về tính hợp pháp: Văn bản dự thảo “*Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau*” ban hành đúng thẩm quyền. Quá trình dự thảo văn bản được thực hiện đảm bảo đúng nguyên tắc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định Điều 5, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

c) Về tính thống nhất của hệ thống pháp luật: Văn bản dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống pháp luật, gồm: Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

d) Về tính thống nhất và tính khả thi của văn bản dự thảo: Đối chiếu với các căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy: văn bản dự thảo cơ bản đảm bảo tính thống nhất và tính khả thi. Tuy nhiên, còn một số nội dung cần được tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh hoàn thiện được nêu cụ thể tại mục 1 và mục 3 của Báo cáo thẩm định này.

### **3. Nội dung dự thảo**

- Thực hiện đánh số thứ tự của dự thảo văn bản theo Điều 39, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

- Khoản 1, Điều 1: Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh theo mục 1 của Báo cáo thẩm định này.

- Tại Điều 2:

+ Tại khoản 1: Cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu quy định cụ thể mức chi, không giao “*Thủ trưởng đơn vị xem xét quyết định mức chi*” cho phù hợp với thẩm quyền được giao tại khoản 5, Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương*”.

+ Khoản 2: Đối với nội dung này đã được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 1 của dự thảo Nghị quyết. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bám sát điểm b, khoản 3, Điều 5 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính để quy định cho chặt chẽ và phù hợp.

+ Khoản 3: Cơ quan soạn thảo cần rà soát lại “*Căn cứ nội dung chi và mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức quy định tại...Khoản 3, Điều 2 Nghị quyết này*” để quy định cho phù hợp. Đồng thời, cần quy định cụ thể mức chi cho phù hợp với thẩm quyền được giao.

Ngoài ra, một số nội dung chi chưa được cụ thể hóa mức chi trong văn bản dự thảo, cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu bổ sung; quy định cụ thể mức chi trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương và khả năng cân đối ngân sách, tránh việc quy định chung chung không có mức chi cụ thể, đảm bảo phù hợp với thẩm quyền được giao tại khoản 5, Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Điều 3: Điều chỉnh thứ tự kỳ họp cho phù hợp.

#### 4. Về ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo văn bản

Cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện đúng theo quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

#### 5. Ý kiến của Cơ quan thẩm định

Đối với văn bản dự thảo được xây dựng, tổ chức lấy ý kiến, tiếp thu giải trình, gửi thẩm định theo quy định, cơ bản đảm bảo quy trình xây dựng văn bản. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu, tiếp tục giải trình làm rõ và điều chỉnh những nội dung được nêu tại văn bản thẩm định này trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, ban hành.

Sở Tư pháp gửi Sở Nội vụ nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định (đính kèm dự thảo)./.

#### Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Đ/c S, K (VIC);
- Lưu: VT, XD&KTrVB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Người ký: Trần Hoàng Lộc  
Email: locth.tuphap@camau.gov.vn  
Cơ quan: Sở Tư Pháp, Tỉnh Cà Mau  
Chức vụ: Phó Giám đốc  
Thời gian ký: 04.03.2019 16.24.57  
+07:00

**Trần Hoàng Lộc**

Số: 45 /BC-SNV

Cà Mau, ngày 14 tháng 5 năm 2019

## BÁO CÁO

**Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Thực hiện Công văn số 7795/UBND-NC ngày 03/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Sở Nội vụ đã dự thảo Nghị quyết gửi các cơ quan, đơn vị đóng góp ý kiến và nhận được 27 văn bản đóng góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị. Trong đó, có 24 đơn vị thống nhất với dự thảo Nghị quyết, không có ý kiến đóng góp gì thêm; 03 đơn vị có ý kiến đóng góp một số nội dung trong dự thảo Nghị quyết (có Báo cáo số 33/BC-SNV ngày 26/02/2019 của Sở Nội vụ kèm theo). Sau khi tổng hợp ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị, Sở Nội vụ hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định.

Ngày 04/3/2019, Sở Tư pháp có Báo cáo số 64/BC-STP thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Sau khi nghiên cứu, Sở Nội vụ báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, cụ thể như sau:

### 1. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh (Khoản 1 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết): Dự thảo Nghị quyết đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh, phù hợp với thẩm quyền được giao tại Khoản 5 Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Đồng thời, tại điểm c Khoản 1 Điều 1 quy định “*Những đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo, khuyến khích đào tạo theo Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND... không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này*”. Tuy nhiên “*nhóm đối tượng theo Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017*” khi thực hiện nội dung tại “*điểm b Khoản 1 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết*” thì có được hưởng “*mức chi bồi dưỡng*” không?. Vấn đề này, cơ quan chủ trì soạn thảo cần cân nhắc và rà soát lại để quy định cho chặt chẽ, đúng đối tượng thụ hưởng.

Sở Nội vụ giải trình như sau: Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đào tạo,

khuyến khích đào tạo cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Cà Mau (đào tạo sau đại học). Vì vậy, nhóm đối tượng theo Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 không thuộc đối tượng thụ hưởng theo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

b) Đối tượng áp dụng (Khoản 2 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết): Dự thảo đã thể hiện rõ đối tượng áp dụng.

## **2. Tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của Dự thảo**

a) Về tính hợp hiến: Văn bản dự thảo “Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau” được ban hành trên cơ sở quy định tại khoản 5, Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và phù hợp với các nguyên tắc cơ bản của Hiến pháp năm 2013.

b) Về tính hợp pháp: Văn bản dự thảo “Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau” ban hành đúng thẩm quyền. Quá trình dự thảo văn bản được thực hiện đảm bảo đúng nguyên tắc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định Điều 5 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

c) Về tính thống nhất của hệ thống pháp luật: Văn bản dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống pháp luật, gồm: Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

d) Về tính thống nhất và tính khả thi của văn bản dự thảo: Đối chiếu với các căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy: văn bản dự thảo cơ bản đảm bảo tính thống nhất và tính khả thi. Tuy nhiên, còn một số nội dung cần được tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh hoàn thiện được nêu cụ thể tại mục 1 và mục 3 của Báo cáo thẩm định này.

Sở Nội vụ thống nhất theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

## **3. Nội dung của dự thảo Nghị quyết**

- Thực hiện đánh số thứ tự của dự thảo văn bản theo Điều 39 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

Sở Nội vụ thống nhất tiếp thu và thực hiện đánh số thứ tự của dự thảo văn bản theo quy định (DỰ THẢO LẦN ...).

- Khoản 1 Điều 1: Cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh theo mục 1 của Báo cáo thẩm định này.

Sở Nội vụ không thống nhất tiếp thu, như đã giải trình tại mục 1 nêu trên.

- Tại Điều 2:

+ Tại khoản 1: Cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu quy định cụ thể mức chi, không giao “*Thủ trưởng đơn vị xem xét quyết định mức chi*” cho phù hợp với thẩm quyền được giao tại Khoản 5 Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định “*Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương*”.

Sở Nội vụ thống nhất tiếp thu và điều chỉnh, bổ sung tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết.

+ Khoản 2: Đối với nội dung này đã được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 1 của dự thảo Nghị quyết. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bám sát điểm b Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính để quy định cho chặt chẽ và phù hợp.

Sở Nội vụ thống nhất tiếp thu và không quy định lại nội dung nêu trên trong dự thảo Nghị quyết này, vì Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính đã quy định chặt chẽ nội dung trên (đưa ra khỏi dự thảo Nghị quyết).

+ Khoản 3: Cơ quan soạn thảo cần rà soát lại “*Căn cứ nội dung chi và mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức quy định tại... Khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này*” để quy định cho phù hợp. Đồng thời, cần quy định cụ thể mức chi cho phù hợp với thẩm quyền được giao.

Sở Nội vụ thống nhất tiếp thu và điều chỉnh, bổ sung tại Khoản 3 Điều 3 dự Thảo Nghị quyết.

Ngoài ra, một số nội dung chi chưa được cụ thể hóa mức chi trong văn bản dự thảo, cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu bổ sung; quy định cụ thể mức chi trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương và khả năng cân đối ngân sách, tránh việc quy định chung chung không có mức chi cụ thể, đảm bảo phù hợp với thẩm quyền được giao tại Khoản 5 Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Sở Nội vụ thống nhất tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo.

- Điều 3: Điều chỉnh thứ tự kỳ họp cho phù hợp.

Sở Nội vụ thống nhất tiếp thu và điều chỉnh.

#### **4. Về ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo văn bản**

Cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện đúng theo quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Nội vụ thống nhất tiếp thu.

## 5. Ý kiến của cơ quan thẩm định

Đối với văn bản dự thảo được xây dựng, tổ chức lấy ý kiến, tiếp thu giải trình, gửi thẩm định theo quy định, cơ bản đảm bảo quy trình xây dựng văn bản. Tuy nhiên, cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu, tiếp tục giải trình làm rõ và điều chỉnh những nội dung được nêu tại văn bản thẩm định này trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, ban hành.

Sở Nội vụ thống nhất tiếp thu, nghiên cứu và điều chỉnh theo dự thảo Nghị quyết lần 4.

Ngoài những nội dung báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Sở Nội vụ đã thêm một số nội dung, cụ thể như sau:

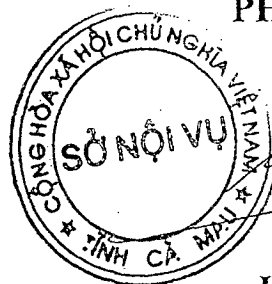
Thêm Điều 2: Nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Điều 3: Điều khoản chuyên tiếp vào dự thảo Nghị quyết lần 4

Trên đây là báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh (*Gửi kèm Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và các văn bản khác có liên quan*)./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (VIC);
- Lưu: VT, CCVC.Hợp

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Quang Hào**

## BÁO CÁO

**Tổng hợp ý kiến đóng góp dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Thực hiện Công văn số 7795/UBND-NC ngày 03/10/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Sở Nội vụ báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau như sau:

### **1. Tổ chức lấy ý kiến theo quy định tại Khoản 1 Điều 113 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

Ngày 22/01/2019, Sở Nội vụ gửi Công văn số 100/SNV-CCVC về việc lấy ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau gửi đến các cơ quan, đơn vị có liên quan cụ thể như sau:

#### **1.1. Đối tượng lấy ý kiến đóng góp**

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan Đảng, đoàn thể cấp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau.

#### **1.2. Hình thức tổ chức và số lượt đóng góp ý kiến**

Gửi văn bản lấy ý kiến và đóng góp ý kiến bằng văn bản, đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và website của Sở Nội vụ để lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân.

Đến nay, Sở Nội vụ nhận được 27 văn bản đóng góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị. Trong đó, có 24 đơn vị thống nhất với dự thảo Tờ trình và Nghị quyết, không có ý kiến đóng góp gì thêm; 03 đơn vị có ý kiến đóng góp một số nội dung trong dự thảo Tờ trình và Nghị quyết.

#### **1.3. Tổng hợp ý kiến góp ý và giải trình tiếp thu, chỉnh sửa**

##### **1.3.1. Ý kiến đóng góp của Sở Tư pháp**

\* Đối với dự thảo Nghị quyết:

- Tại Điều 1:

+ Điểm c Khoản 1: Cơ quan chủ trì soạn thảo cần cân nhắc và rà soát lại nội dung này, cần làm rõ "Đối với mức chi bồi dưỡng tại điểm b Khoản 1 Điều 2

của dự thảo văn bản; nhóm đối tượng theo Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 có được hưởng không?

Sở Nội vụ trả lời như sau: Theo Điểm c Khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết “Những đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo, khuyến khích đào tạo theo Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân tỉnh Cà Mau không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này”.

+ Điểm e Khoản 2 quy định “các đối tượng tại điểm a, b, c, d khoản này được gọi chung là cán bộ, công chức...” cần nghiên cứu điều chỉnh lại nội dung này cho phù hợp. Vì Điểm c Khoản 2 của dự thảo văn bản có quy định “... công nhân, viên chức trong đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân”.

Sở Nội vụ không thống nhất tiếp thu vì: Các đối tượng và cách gọi tắt các đối tượng này đúng theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính.

- Tại Điều 2:

+ Tại Khoản 1: Theo thẩm quyền được giao tại Khoản 5 Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định “Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu quy định cụ thể từng nội dung chi, tránh việc quy định chung không có mức chi.

Sở Nội vụ không thống nhất tiếp thu vì: Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết có quy định “Các mức chi không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức”.

+ Khoản 2: Cơ quan chủ trì soạn thảo cần bám sát Điểm b Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính để quy định cho phù hợp.

Sở Nội vụ thống nhất tiếp thu.

Điều 3: Nội dung này ngoài phạm vi điều chỉnh và đã được quy định cụ thể tại Điều 6, Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo không cần quy định lại.

Sở Nội vụ thống nhất tiếp thu.

1.3.2. Ý kiến đóng góp của Sở Tài chính

a) Các ý kiến đóng góp Nghị quyết

- Đối với mức chi cụ thể, Sở Tài chính đã có ý kiến đóng góp tại Công văn số 3540/STC-HCSN ngày 13/11/2018.



- Tại Điểm e Khoản 2 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết đề nghị hiệu chỉnh như sau: "Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức".

- Tại Điểm a Khoản 1 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết đề nghị hiệu chỉnh như sau: "Đối với cán bộ, công chức do cơ quan, đơn vị quản lý cử đi đào tạo (tự túc, không có trong Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức do cấp thẩm quyền phê duyệt) do Thủ trưởng đơn vị quyết định mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí thực hiện tự chủ và nguồn kinh phí hợp pháp khác và phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị".

- Tại Điểm c Khoản 1 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết đề nghị hiệu chỉnh như sau: "Đối với các khoản chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức như: Mua tài liệu học tập bắt buộc; hỗ trợ một phần tiền ăn cho cán bộ, công chức trong thời gian đi học tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ trong những ngày đi tập trung học tại cơ sở đào tạo (trường hợp cơ sở đào tạo và đơn vị tổ chức đào tạo xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ) do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định chi từ nguồn kinh phí thực hiện tự chủ và nguồn kinh phí hợp pháp khác và phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị".

- Tại Khoản 3 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết đề nghị hiệu chỉnh như sau:

"3. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Căn cứ nguồn lực tài chính bố trí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức tại cơ quan, đơn vị; căn cứ nội dung chi và mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức cho phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị mình như sau:

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên, Thủ trưởng đơn vị quyết định mức chi được quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập nghiên cứu, vận dụng mức chi tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này để quyết định mức chi phù hợp".

Sở Nội vụ thông nhất tiếp thu các ý kiến đóng góp nêu trên và điều chỉnh trong dự thảo Nghị quyết.

b) Các ý kiến khác có liên quan

- Sở Tài chính đề nghị Sở Nội vụ căn cứ định mức chi được xây dựng tại dự thảo Nghị quyết này để so sánh với mức chi cũ áp dụng tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC, qua đó đánh giá, dự kiến số tăng ngân sách phải bố trí khi áp dụng định mức chi tại Nghị quyết này.

- Đối với Đề án hoặc dự án có văn hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Đề án hoặc Dự án: Hàng năm cơ quan thực hiện Đề án hoặc Dự án bằng nguồn kinh phí của địa phương phải xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (đối tượng, số lượng đào tạo) tổng hợp gửi Sở Nội vụ để tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Đối với các ý kiến khác có liên quan của Sở Tài chính, Sở Nội vụ tiếp thu và tiếp tục nghiên cứu.

### 1.3.3. Ý kiến đóng góp của Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau

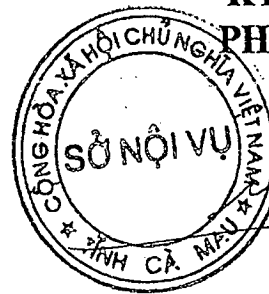
Tại Điểm b Khoản 1 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết: Cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch Chuyên viên và tương đương tối đa không quá 600.000 đồng/người/buổi. Lý do: Trong Nghị quyết số 70/2018/QH14 về dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019 được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 6 ngày 09/11/2018 thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,39 triệu đồng/tháng lên 1,49 triệu đồng/tháng từ ngày 01/7/2019.

Sở Nội vụ không thống nhất tiếp thu ý kiến nêu trên vì: mức chi cụ thể nêu trên đã có ý kiến đóng góp thống nhất của Sở Tài chính và phù hợp với quy định tại Khoản 5 Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Trên đây là báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Sở Nội vụ báo cáo Sở Tư pháp để làm cơ sở thẩm định văn bản nêu trên (gửi kèm văn bản đóng góp của các cơ quan, đơn vị)./ *tho*

#### Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, CCVC.



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Quang Hảo**

**CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐÓNG GÓP DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

STT	Cơ quan, đơn vị	Thống nhất với dự thảo	Có ý kiến đóng góp	Ghi chú
1	Sở Tư pháp		x	
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x		
3	Sở Tài chính		x	
4	Sở Công Thương	x		
5	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	x		
6	Sở Giao thông vận tải	x		
7	Sở Xây dựng	x		
8	Sở Tài nguyên và Môi trường	x		
9	Sở Thông tin và Truyền thông	x		
10	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	x		
11	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	x		
12	Sở Khoa học và Công nghệ	x		
13	Sở Giáo dục và Đào tạo	x		
14	Sở Y tế	x		
15	Thanh tra tỉnh	x		
16	Ban Dân tộc	x		
17	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cà Mau	x		
18	Ban Quản lý dự án công trình Xây dựng tỉnh Cà Mau	x		
19	Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau		x	
20	Huyện Đầm Dơi	x		
21	Huyện Ngọc Hiển	x		
22	Huyện Phú Tân	x		
23	Huyện Thới Bình	x		
24	Huyện U Minh	x		
25	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cà Mau	x		
26	Công an tỉnh	x		
27	Bảo hiểm xã hội tỉnh	x		
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>24</b>	<b>3</b>	

UBND TỈNH CÀ MAU  
**SỞ TƯ PHÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *117*/STP-XD&KT-VB  
V/v góp ý dự thảo Quyết định ban  
hành Quy định mức chi đào tạo,  
bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên  
chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Cà Mau, ngày 30 tháng 01 năm 2019

Kính gửi: Sở Nội vụ.

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 100/SNV-CCVC ngày 22/01/2019 về việc lấy ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Qua nghiên cứu nội dung dự thảo văn bản và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến đóng góp như sau:

1. Về nội dung dự thảo Nghị quyết:

- Tại Điều 1:

+ Điểm c, khoản 1: Cơ quan chủ trì soạn thảo cần cân nhắc và rà soát lại nội dung này, cần làm rõ **“Đối với mức chi bồi dưỡng tại điểm b, khoản 1, Điều 2 của dự thảo văn bản; nhóm đối tượng theo Nghị quyết số 26/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 có được hưởng không?”**.

+ Điểm e, khoản 2 quy định **“các đối tượng tại điểm a, b, c, d khoản này được gọi chung là cán bộ, công chức...”** cần nghiên cứu điều chỉnh lại nội dung này cho phù hợp. Vì điểm c, khoản 2 của dự thảo văn bản có quy định **“... công nhân, viên chức trong đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân”**.

- Tại Điều 2:

+ Tại khoản 1: Theo thẩm quyền được giao tại khoản 5, Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định **“Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương”**. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo cần nghiên cứu quy định cụ thể từng nội dung chi, tránh việc quy định chung không có mức chi.

+ Khoản 2: Cơ quan chủ trì soạn thảo cần bám sát điểm b, khoản 3, Điều 5 Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính để quy định cho phù hợp.

- Điều 3: Nội dung này ngoài phạm vi điều chỉnh và đã được quy định cụ thể tại Điều 6, Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo không cần quy định lại.

Sở Tư pháp gửi Sở Nội vụ biết đề nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c S, N (VIC);
- Lưu: VT, XD&KTrVB.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Hoàng Lộc**



UBND TỈNH CÀ MAU  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 333 /STC-HCSN

Cà Mau, ngày 31 tháng 01 năm 2019

V/v đóng góp dự thảo Nghị quyết  
Quy định mức chi đào tạo, bồi  
dưỡng cán bộ, công chức, viên  
chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau.

Sở Tài chính nhận được Công văn số 100/SNV-CCCC ngày 22/01/2018 của Sở Nội vụ về việc lấy ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo nêu trên, Sở Tài chính thống nhất với các nội dung của dự thảo. Ngoài ra, Sở Tài chính đóng góp một số nội dung cụ thể như sau:

**1. Các ý kiến đóng góp Nghị quyết**

- Đối với các mức chi cụ thể, Sở Tài chính đã có ý kiến đóng góp tại Công văn số 3540/STC-HCSN ngày 13/11/2018.

- Tại điểm e, khoản 2, Điều 1 của dự thảo Nghị quyết đề nghị hiệu chỉnh như sau: "*Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức*".

- Tại điểm a, khoản 1, Điều 2 dự thảo Nghị quyết đề nghị hiệu chỉnh như sau: "*Đối với cán bộ, công chức do cơ quan, đơn vị quản lý cử đi đào tạo (tự túc, không có trong Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức do cấp thẩm quyền phê duyệt) do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí thực hiện tự chủ và nguồn kinh phí hợp pháp khác và phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị*".

- Tại điểm c, khoản 1, Điều 2 dự thảo Nghị quyết đề nghị hiệu chỉnh như sau: "*Đối với các khoản chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức như: Mua tài liệu học tập bắt buộc; hỗ trợ một phần tiền ăn cho cán bộ, công chức trong thời gian đi học tập trung; chi hỗ trợ chi phí đi lại từ cơ quan đến nơi học tập (một lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ Tết); chi thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ trong những ngày đi tập trung học tại cơ sở đào tạo (trường hợp cơ sở đào tạo và đơn vị tổ chức đào tạo xác nhận không bố trí được chỗ nghỉ) do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí thực hiện tự chủ và nguồn kinh phí hợp*

pháp khác và phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị”.

- Tại khoản 3, Điều 2 dự thảo Nghị quyết đề nghị hiệu chỉnh như sau:

“3. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức

Căn cứ nguồn lực tài chính bố trí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức tại cơ quan, đơn vị; căn cứ nội dung chi và mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quyết định mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị mình như sau:

- Đối với đơn vị sự nghiệp công do nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên hoặc đảm bảo một phần chi thường xuyên, Thủ trưởng đơn vị quyết định mức chi được quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập nghiên cứu, vận dụng mức chi tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này để quyết định mức chi phù hợp.

## 2. Các ý kiến khác có liên quan

- Sở Tài chính đề nghị Sở Nội vụ căn cứ định mức chi được xây dựng tại dự thảo Nghị quyết này để so sánh với mức chi cũ áp dụng tại Thông tư 139/2010/TT-BTC, qua đó đánh giá, dự kiến số tăng ngân sách phải bố trí khi áp dụng định mức chi tại Nghị quyết này.

- Đối với các Đề án hoặc Dự án có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Đề án hoặc Dự án: Hằng năm cơ quan thực hiện Đề án hoặc Dự án bằng nguồn kinh phí của địa phương phải xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (đối tượng, số lượng đào tạo) tổng hợp gửi Sở Nội vụ để tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Sở Tài chính thông báo đến Sở Nội vụ nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (VIC);
- Lưu: VP, HCSN(M).

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
SỞ  
TÀI CHÍNH  
TỈNH CÀ MAU  
Đương Hữu Tăng

32/1

UBND TỈNH CÀ MAU  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/CDYT-TCHC

Cà Mau, ngày 29 tháng 01 năm 2019

V/v ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết  
quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ  
công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Sở Nội vụ Cà Mau

Thực hiện Công văn số 100/SNV-CCVC ngày 22/01/2019 của Sở Nội vụ Cà Mau về việc lấy ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Qua nghiên cứu nội dung Dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau có đóng góp ý kiến, cụ thể như sau:

Tại điểm d) Khoản 1, Điều 2. Mức chi đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Cán bộ, công chức, viên chức giữ ngạch Chuyên viên và tương đương tối đa không quá 600.000 đồng/người/buổi.

Lý do: Trong Nghị quyết số 70/2018/QH14 về dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019 được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 6 ngày 09/11/2018 thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,39 triệu đồng/tháng lên 1,49 triệu đồng/tháng từ 01/7/2019.

Trường Cao đẳng Y tế Cà Mau đóng góp ý kiến dự thảo Nghị quyết gửi đến Sở Nội vụ để tổng hợp. *Đinh*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TC-HC.



BSCK2. Nguyễn Hữu Hạnh